

Số: 302/2022/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Chung Văn Kết

-Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 573/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 48, Điểm c Khoản 1 Điều 192, Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp chia tài sản chung*”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Ông Tống Hoàng D, sinh năm 1955.

2/ Ông Tống Hoàng T, sinh năm 1956

3/ Bà Tống Thị Thu B, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Số 149/24 đường Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn: Luật sư Huỳnh Minh Vũ – Văn phòng Luật sư Huỳnh Minh Vũ – thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 23 Lầu 2 đường Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1/ Ông Tống Hoàng A, sinh năm 1946.

2/ Bà Lê Thị Thùy D, sinh năm 1950.

Cùng địa chỉ: Số 149/24 đường Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ân: Luật sư Ngô Quốc Việt – Công ty Luật TNHH MTV An Hưng – thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 84 đường Ngô Quyền, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Tống Thị Thùy H, sinh năm 1987.

2/ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1956.

3/ Ông Tống Hoàng Tuấn L, sinh năm 1983.

4/ Bà Tống Hoàng Bảo C, sinh năm 1995.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị G, ông Tống Hoàng Tuấn L, bà Tống Hoàng Bảo C: Ông Tống Hoàng D, sinh năm 1955 (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 006833, quyền số 07TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/7/2020 do Văn phòng Công chứng Lê Thị Phương Liên, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận).

5/ Bà Mai Thị Lệ T, sinh năm 1960.

6/ Ông Tống Hoàng Hữu Đ, sinh năm 1988.

7/ Bà Tống Phương L, sinh năm 1995.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị Lệ T, ông Tống Hoàng Hữu Đ, bà Tống Phương L: Ông Tống Hoàng T, sinh năm 1956 (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 006832, quyền số 07TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/7/2020 do Văn phòng Công chứng Lê Thị Phương L, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận).

8/ Ông Ngô Quang K1, sinh năm 1953.

9/ Ông Ngô Quang K2, sinh năm 1990.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Quang K1 và ông Ngô Quang K2: Bà Tống Thị Thu B, sinh năm 1958 (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 006831, quyền số 07TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/7/2020 do Văn phòng Công chứng Lê Thị Phương Liên, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận).

10/ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 86 đường Lê Thánh Tôn, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

11/ Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 387A đường Trường Chinh, Phường 14, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

12/ Công ty TNHH Một thành viên Q.

Địa chỉ: Số 49 đường Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Bà Võ Thị L và bà Tạ Thị Ngọc H.

13/ Ngân hàng TMCP A.

Trụ sở: Số 444A - 446 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

14/ Phòng Công chứng số 6.

Địa chỉ: Số 47A đường Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

15/ Doanh nghiệp tư nhân P

Địa chỉ: Số 149/24 đường Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung kháng cáo như sau: Ngày 19/5/2021, ông Tổng Hoàng D, ông Tổng Hoàng T, bà Tổng Thị Thu B kháng cáo quyết định đình chỉ đề nghị Tòa phúc thẩm hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 573/2021/QĐST-DS ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo ông Tổng Hoàng D, ông Tổng Hoàng T, bà Tổng Thị Thu B, giữ nguyên quyết định sơ thẩm số 573/2021/QĐST-DS ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

[1]. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Xác định nhà đất số 149/24 đường Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của 14 người gồm các ông bà: Tổng Hoàng A, Lê Thị Thùy D, Tổng Thị Thùy H, Tổng Hoàng D, Nguyễn Thị G, Tổng Hoàng Tuấn L, Tổng Hoàng Bảo C, Tổng Hoàng T, Mai Thị Lệ T, Tổng Hoàng Hữu Đ, Tổng Phương L, Tổng Thị Thu B, Ngô Quang K1, Ngô Quang K2.

- Hủy Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 4868/2007/UB.GCN ngày 25/10/2007 của Ủy ban nhân dân quận T cấp cho ông Tổng Hoàng A và bà Lê Thị Thùy D.

- Hủy Hợp đồng thế chấp số PDL.KN.01081108 ngày 10/11/2008 giữa

ông Tổng Hoàng A, bà Lê Thị Thùy D và Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

- Chia nhà đất số 149/24 đường Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thành 04 phần bằng nhau, cụ thể gồm các ông bà: Tổng Hoàng A, Lê Thị Thùy D, Tổng Thị Thùy H được nhận $\frac{1}{4}$ nhà đất; Ông Tổng Hoàng D, bà Nguyễn Thị G, ông Tổng Hoàng Tuấn L, bà Tổng Hoàng Bảo C được nhận $\frac{1}{4}$ nhà đất; Ông Tổng Hoàng T, bà Mai Thị Lệ T, ông Tổng Hoàng Hữu Đ, bà Tổng Phương L được nhận $\frac{1}{4}$ nhà đất; Bà Tổng Thị Thu B, ông Ngô Quang K1, ông Ngô Quang K2 được nhận $\frac{1}{4}$ nhà đất.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, trước khi các nguyên đơn là ông Tổng Hoàng D, ông Tổng Hoàng T, bà Tổng Thị Thu B khởi kiện thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đã kiện ông Tổng Hoàng A tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Trong vụ án này, ông Tổng Hoàng A có yêu cầu phản tố hủy 12 Giấy chứng nhận số CH00436 ngày 29/2/2012 của Ủy ban nhân dân quận T và hủy Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 về thu hồi hủy bỏ Giấy chứng nhận số 4868/2007/UB.GCN. Tại Bản án số 1876/2019/KDTM-ST ngày 04/12/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án số 10/2020/KDTM-PT ngày 23/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

- Buộc ông Tổng Hoàng A – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Phương Tây và bà Lê Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 8.805.812.715 đồng; Trường hợp không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì sẽ yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản là nhà và đất tại địa chỉ: 149/24 Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Hủy 12 Giấy chứng nhận số CH00436 ngày 29/02/2012 do Ủy ban nhân dân quận T cấp cho 12 người; Hủy Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của Ủy ban nhân dân quận T về thu hồi hủy bỏ Giấy chứng nhận số 4868/2007/UB.GCN ngày 25/10/2007 cấp cho ông Ân và bà Dung đối với nhà đất tại số 149/24 Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét, do các nguyên đơn là ông Tổng Hoàng D, ông Tổng Hoàng T, bà Tổng Thị Thu B khởi kiện tranh chấp sở hữu nhà, yêu cầu chia nhà thành 04 phần bằng nhau và xin được nhận hiện vật theo hiện trạng sử dụng thực tế. Để chấp nhận yêu cầu của các nguyên đơn thì phải có phán quyết về sở hữu và phân chia tài sản. Trong khi, tại Bản án số 10/2020/KDTM-PT ngày 23/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của Ủy ban nhân dân quận T về thu hồi hủy bỏ Giấy chứng nhận số 4868/2007/UB.GCN ngày 25/10/2007 cấp cho ông Ân và bà Dung đối với nhà đất tại số 149/24 Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Hủy 12 Giấy chứng nhận số CH00436 đồng thời tuyên phát mãi tài sản là nhà và đất tại địa chỉ: 149/24 Bành Văn Trân, Phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trong trường hợp ông Ân và bà Dung không thanh toán được nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A. Do đó, nội dung khởi kiện của các nguyên đơn thuộc trường hợp “Sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án”.

Đồng thời, trong vụ án này, bị đơn không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập khác.

[3]. Từ những phân tích trên, xét việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cho các nguyên đơn là ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B là có căn cứ pháp luật. Trường hợp có chứng cứ cho thấy các nguyên đơn chỉ ủy quyền cho ông Tống Hoàng A và bà Lê Thị Thùy D được đại diện làm thủ tục mua bán nhà thì các nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu ông Ân, bà Dung phải thực hiện nghĩa vụ về dân sự đối với các nguyên đơn. Ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết gì mới phát sinh nên đề nghị hủy quyết định đình chỉ trên là không có căn cứ. Do đó, Hội đồng phúc thẩm quyết định bác kháng cáo của ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[4]. Ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B là người cao tuổi, nên được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 573/2021/QĐST-DS ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí phúc thẩm:

Ông Tống Hoàng D, ông Tống Hoàng T, bà Tống Thị Thu B là người cao tuổi, nên được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

Lê Thành Văn